

Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị tín dụng của các ngân hàng thương mại, để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

NGUYỄN THỊ MINH HẰNG*

Từ đầu tháng 2/2020 đến nay, môi trường đầu tư vốn tín dụng của các ngân hàng thương mại (NHTM) có nhiều rủi ro bất thường do tác động của dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài trên diện rộng, phải thực hiện giãn cách xã hội, dẫn đến nhiều chuỗi cung ứng bị đứt gãy; giá nhiều mặt hàng, như: dầu thô, sắt thép, gas... tăng cao. Trong bối cảnh đó, các NHTM đã chủ động quản trị hoạt động tín dụng, đảm bảo tăng trưởng dư nợ cho vay hợp lý, qua đó đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển kinh tế, nhưng vẫn kiểm soát chặt chẽ nợ xấu. Để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị tín dụng trong hoạt động kinh doanh của các NHTM, qua đó ngày càng có đóng góp lớn hơn cho phục hồi tăng trưởng kinh tế thời gian tới cần tiếp tục ban hành và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp.

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG HỖ TRỢ CHO PHỤC HỒI VÀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Tổng quan về dư nợ tín dụng và đầu tư của hệ thống ngân hàng đối với nền kinh tế

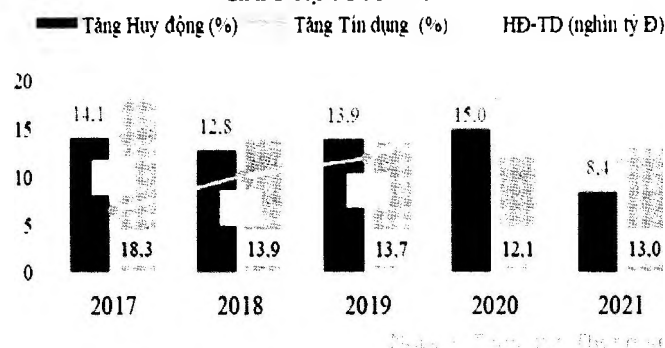
Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, cũng như các nghị quyết khác của Chính phủ về các giải pháp có liên quan, NHNN đã chủ động, linh hoạt điều hành chính sách tiền tệ. Trong bối cảnh đó, các NHTM đã năng động trong kinh doanh, bám sát kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, cũng như của từng địa

phương, từ đó mở rộng tín dụng an toàn và hiệu quả. Năm 2021, mặc dù điều kiện nền kinh tế rất khó khăn, nhưng các NHTM vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tín dụng gần 13%, tương đương năm 2019, thời điểm trước khi xảy ra đại dịch Covid-19 (Hình).

Trong 2 năm 2020-2021, NHNN tiếp tục thực hiện các giải pháp tín dụng, nhằm kiểm soát quy mô tín dụng phù hợp với chỉ tiêu định hướng, đồng thời nâng cao chất lượng tín dụng và kiểm soát lạm phát, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, hộ gia đình trong tiếp cận vốn tín dụng. Theo số liệu của NHNN, tính đến hết năm 2021, tổng dư nợ tín dụng và đầu tư của hệ thống ngân hàng đối với nền kinh tế đạt 10.444.078 tỷ đồng, tăng 13,61% so với năm 2020, phù hợp với định hướng đưa ra từ đầu năm và cao hơn so với năm 2020 (Bảng).

Trong năm 2021, tuy chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, song lĩnh vực thương mại và dịch vụ vẫn chiếm dư nợ tín dụng lớn nhất. Trong đó, lĩnh vực thương mại có dư nợ đạt 2,48 triệu tỷ đồng, các dịch vụ khác đạt trên 4 triệu tỷ đồng, lần lượt tăng 17,18% và 14,82% so

HÌNH: HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2017-2021



* ThS., Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam

với cuối năm 2020. Sản xuất công nghiệp cũng có quy mô dư nợ cao, khi đạt 1,98 triệu tỷ đồng; sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đạt dư nợ 825.000 tỷ đồng, lần lượt tăng 14,12% và 6,36% so với cuối năm 2020 (NHNN, 2022).

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) tiếp tục dẫn đầu trong hệ thống NHTM về quy mô trên các chỉ tiêu: tổng tài sản, tổng nguồn vốn, tổng dư nợ cho vay nền kinh tế... Đến cuối năm 2021, tổng tài sản của Agribank đạt 1,68 triệu tỷ đồng, tổng dư nợ cho vay nền kinh tế đạt trên 1,31 triệu tỷ đồng, lần lượt tăng 7,3% và 8,5% so với cuối năm 2020, trong đó gần 70% dư nợ cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng dư nợ tín dụng “tam nông” tại Việt Nam. Lợi nhuận năm 2021 của Agribank đạt hơn 14.000 tỷ đồng, trong khi năm 2020, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt hơn 13.200 tỷ đồng, lợi nhuận riêng lẻ là hơn 12.900 tỷ đồng. Đến cuối năm 2021, quy mô dư nợ tín dụng của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đạt trên 1,58 triệu tỷ đồng, tăng 12% so với cuối năm 2020, dẫn đầu toàn hệ thống tổ chức tín dụng tại Việt Nam (Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, 2021).

Chính sách tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19

Trong năm 2021, khi đại dịch Covid-19 bùng phát lần thứ tư với tác động sâu, rộng hơn đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội, đòi hỏi cơ chế hỗ trợ đối tượng vay vốn cần được thay đổi cho phù hợp hơn, để có thể phát huy tác dụng thực chất hơn. Theo đó, Thông tư số 01/2020/TT-NHNN, ngày 13/3/2020 của NHNN quy định về tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ; miễn, giảm lãi, phí; giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ cho khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19, đã được NHNN sửa đổi, bổ sung bằng Thông tư số 14/2021/TT-NHNN, ngày 7/9/2021, với quy mô, cũng như độ bao phủ đối tượng rộng hơn, sâu hơn. Tính đến ngày 20/12/2021, các tổ chức tín dụng đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ, với giá trị nợ lũy kế kể từ khi có dịch Covid-19 là khoảng 607.000 tỷ đồng. Hiện có khoảng 775.000 khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 được cơ cấu lại nợ, với

BẢNG: DƯ NỢ TÍN DỤNG CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH CỦA NỀN KINH TẾ ĐẾN HẾT NĂM 2021

Chỉ tiêu	Dư nợ (tỷ đồng)	Tăng trưởng so với năm trước (%)
Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	825.079,08	6,36
Công nghiệp và xây dựng	2.869.770,98	10,93
- Công nghiệp	1.980.745,72	14,29
- Xây dựng	889.025,27	4,11
Hoạt động thương mại, vận tải và viễn thông	2.748.462,9	17,18
- Thương mại	2.480.235,59	17,87
- Vận tải và viễn thông	268.227,31	11,14
Các hoạt động dịch vụ khác	4.000.765,03	14,82
TỔNG CỘNG	10.444.078	13,61

dư nợ trên 296.000 tỷ đồng. Các tổ chức tín dụng còn miễn, giảm, hạ lãi suất cho trên 1,96 triệu khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, với dư nợ hơn 3,87 triệu tỷ đồng. Ngoài ra, thực hiện các chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam, NHNN đã tái cấp vốn cho các NHTM để các ngân hàng cho vay đối với Tổng công ty này. Các ngân hàng đã ký hợp đồng tín dụng tài trợ cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam và thực hiện giải ngân tổng số tiền 4.000 tỷ đồng. Các NHTM cũng đang triển khai các biện pháp giảm lãi, điều chỉnh lãi suất vốn vay, điều chỉnh kỳ hạn nợ cho các hãng hàng không khác của Việt Nam đang gặp khó khăn (NHNN, 2022).

Về tháo gỡ khó khăn cho thu mua, tiêu thụ lúa gạo, sau hơn một tháng kể từ khi có chỉ đạo của NHNN tại Công văn số 5747/NHNN-TD, ngày 10/8/2021, dư nợ cho vay của các NHTM đối với lĩnh vực thu mua, tiêu thụ lúa gạo tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đã tăng gần 5.000 tỷ đồng, hạn mức cấp tín dụng tăng 1.500 tỷ đồng. Trong khi đó, vốn cho vay các lĩnh vực có nhiều rủi ro, như: chứng khoán, bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp... được kiểm soát chặt chẽ. Bên cạnh đó, ngành Ngân hàng đã tích cực triển khai các chương trình hỗ trợ người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn do dịch Covid-19. Đối với Chương trình cho vay trả lương ngừng việc làm và trả lương phục hồi sản xuất theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã giải ngân tái cấp vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội, nhờ đó tính đến cuối tháng 9/2021, đã có 918 khách hàng được vay vốn để trả lương cho 130.741 lượt người lao động (NHNN, 2022).

Trước tác động tiêu cực của dịch Covid-19, ngay tháng 1/2020, khi đại dịch mới chỉ bắt đầu diễn ra tại Việt Nam, NHNN đã ban hành Thông tư số 01/2020/TT-NHNN, để ứng phó với những tác động tiêu cực của đại dịch. Sang đầu năm 2021, khi đại dịch tiếp tục kéo dài và diễn biến phức tạp, NHNN đã ban hành Thông tư số 03/2021/TT-NHNN, ngày 02/4/2021 và Thông tư số 14/2021/TT-NHNN. Các văn bản này đã kịp thời tạo khuôn khổ pháp lý, để các tổ chức tín

dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ; miễn, giảm lãi phí; giữ nguyên nhóm nợ; tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 ở tất cả các lĩnh vực, ngành nghề. Việc ban hành các văn bản này cũng giúp khách hàng được cơ cấu lại nợ phù hợp với dòng tiền, mà không bị chuyển sang nhóm nợ có mức độ rủi ro cao hơn; khuyến khích tổ chức tín dụng cho vay mới để khách hàng duy trì, phục hồi sản xuất, kinh doanh, từng bước vượt qua khó khăn, thực hiện trả nợ đúng hạn cho tổ chức tín dụng theo thời hạn cơ cấu lại (NHNN, 2022).

NHNN còn sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho các tổ chức tín dụng. Trong những tháng đầu năm 2021, NHNN giữ nguyên các mức lãi suất điều hành, tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp, không phải tăng lãi suất huy động vốn trên thị trường. Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ, dưới sự chỉ đạo và điều hành của NHNN, có tổng số 16 NHTM thông qua đầu mối Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đã đồng thuận giảm lãi suất cho vay đối với các khách hàng khó khăn, áp dụng từ ngày 15/7/2021 đến hết năm 2021, với tổng số tiền lãi giảm cho khách hàng trong cả nước là 20.613 tỷ đồng. Điều này thể hiện sự hy sinh một phần lợi ích của các NHTM, để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hộ gia đình giảm chi phí, giảm bớt khó khăn, duy trì và phục hồi sản xuất, kinh doanh. Tổng số tiền lãi lũy kế đến hết tháng 12/2021, mà tổ chức tín dụng đã miễn, giảm, hạ cho khách hàng là khoảng 34.900 tỷ đồng; cho vay mới có lãi suất thấp hơn so với trước dịch Covid-19, với doanh số lũy kế từ ngày 23/01/2020 đến hết tháng 12/2021 đạt trên 7,4 triệu tỷ đồng cho khoảng trên 1,3 triệu khách hàng. Trong đó, Agribank là NHTM tiên phong trong điều chỉnh giảm lãi suất, phí dịch vụ thanh toán để hỗ trợ khách hàng vượt qua khó khăn do đại dịch Covid-19 và hoạt động an sinh xã hội về giáo dục; y tế; hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19, với tổng giá trị lên đến 7.000 tỷ đồng. Trong 2 năm 2020 và 2021, Agribank là NHTM giảm lãi suất nhiều nhất cho khách hàng, với tổng số tiền giảm lãi suất lũy kế từ ngày 15/7/2021 đến ngày 30/11/2021 là 5.176 tỷ đồng (đạt 90,8% so với cam kết); với tổng giá trị nợ được giảm lãi suất là trên 1,41 triệu tỷ đồng cho gần 3.75 triệu khách hàng (NHNN, 2022).

Một biện pháp điều hành quan trọng khác đó là lùi lộ trình áp dụng đối với tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung, dài hạn, nhằm tạo điều kiện duy trì nợ vay vốn trung, dài hạn ổn định cho khách hàng. Theo đó, NHNN đã ban hành Thông tư số 08/2020/TT-NHNN, ngày 14/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN, ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Thông tư này cho phép các ngân hàng duy trì tỷ lệ tối đa của vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn là 40% đến ngày 30/9/2021 và sẽ hạ dần trong các năm tiếp theo. Cụ thể, từ ngày 20/1/2021 đến hết ngày 30/9/2022, tỷ lệ này hạ xuống là 37%; đến hết ngày 30/9/2023, tỷ lệ

này giảm còn 34%; sau đó chỉ còn 30%. Việc lùi thời hạn thêm một năm này, nhằm tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng hỗ trợ tốt hơn cho khách hàng vay vốn phục hồi sản xuất, kinh doanh sau dịch, duy trì dư nợ vay vốn trung, dài hạn ổn định cho khách hàng, đồng thời đảm bảo thực hiện các chính sách ưu đãi lãi suất cho khách hàng (NHNN, 2022).

KHUYẾN NGHỊ GIẢI PHÁP

Trong bối cảnh kinh tế thế giới đang tiềm ẩn những rủi ro khó lường do xung đột Nga - Ukraine diễn biến phức tạp, đại dịch Covid-19 trong và ngoài nước vẫn tác động tiêu cực lên nỗ lực phục hồi kinh tế, Quốc hội, Chính phủ, NHNN, cũng như các NHTM cần ban hành và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, để tiếp tục nâng cao hiệu quả và chất lượng quản trị tín dụng, qua đó ngày càng có đóng góp lớn hơn cho phục hồi tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới.

Đối với cơ quan xây dựng và thực thi chính sách

Thứ nhất, Quốc hội cần tiếp tục quan tâm, hỗ trợ quá trình xử lý nợ xấu nói chung, xử lý nợ xấu theo quy định tại Nghị quyết số 42/2017-QH14, ngày 21/6/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng nói riêng thông qua việc quyết định mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm của đất nước. Cũng cần xem xét đến khía cạnh xử lý nợ xấu khi quyết định chính sách cơ bản về tài chính, tiền tệ quốc gia, đặc biệt là quy định liên quan đến thuế, thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản phát mại, bán nợ, nhất là trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp.

Thứ hai, Chính phủ cần chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan tiếp tục có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hộ kinh doanh cá thể để phục hồi sản xuất, kinh doanh, góp phần hạn chế nợ xấu. Chính phủ cũng cần ban hành chương trình cho vay vốn hỗ trợ người lao động bị mất việc làm thông qua kênh tín dụng của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Thứ ba, trên cơ sở mục tiêu của Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, NHNN cần:

(i) Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính

sách kinh tế vĩ mô khác, nhằm kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, thị trường, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng tín dụng đề ra từ đầu năm, nếu không ít nhất cũng phải đạt từ 13%-14% trong năm 2022.

(ii) Tiếp tục triển khai các chính sách, giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng chịu tác động tiêu cực bởi dịch Covid-19, đồng thời sẵn sàng đáp ứng nhu cầu vốn cho phục hồi nền kinh tế ngay khi dịch bệnh được kiểm soát. NHNN cần giảm từ 0,5%-1,0% tỷ lệ dự trữ bắt buộc, để hỗ trợ chính sách tín dụng và lãi suất, qua đó, sẽ tác động giảm đáng kể lãi suất cho vay đối với nền kinh tế. Hơn nữa, chỉ cần giảm 0,5% tỷ lệ này, sẽ giải phóng được số vốn lên tới 50.000 tỷ đồng, để cho vay hỗ trợ phục hồi nền kinh tế.

(iii) Tiếp tục bám sát tình hình kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ, tình hình dịch Covid-19 trong và ngoài nước, để triển khai các giải pháp kiểm soát quy mô, tăng trưởng tín dụng phù hợp với chỉ tiêu định hướng đề ra, gắn với nâng cao chất lượng tín dụng; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và

người dân khi vay vốn tín dụng ngân hàng. Trong năm 2022, NHNN cần cân nhắc bỏ hạn mức tín dụng đối với các NHTM đáp ứng được các tiêu chí của Basel II, có tỷ lệ nợ xấu dưới 3%; tiếp đến năm 2023, bỏ hạn mức tín dụng đối với tất cả các NHTM, thay vào đó sử dụng các công cụ và biện pháp giám sát an toàn khác.

(iv) Chỉ đạo và giám sát các tổ chức tín dụng tiếp tục giảm chi phí để giảm tiếp lãi suất cho vay, nhằm hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

Đối với các NHTM

Một là, cùng với việc thực hiện cam kết giảm lãi suất cho vay đối với nền kinh tế, các tổ chức tín dụng cần tiếp tục thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ; miễn, giảm lãi, phí; giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo các quy định tại: Thông tư số 01/2020/TT-NHNN; Thông tư số 03/2021/TT-NHNN; Thông tư số 14/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Thông tư 01/2020/TT-NHNN. 16 NHTM cần tiếp tục thực hiện cam kết theo Nghị quyết số 63/NQ-CP; Quyết định số 1284/QĐ-NHNN, ngày 21/11/2002 của NHNN ban hành Quy chế mở và sử dụng tài khoản tiền gửi tại NHNN và tổ chức tín dụng, cũng như các văn bản có liên quan.

Hai là, cần hết sức thận trọng về quản lý chất lượng tín dụng, xem xét thực chất các khoản nợ của khách hàng với số liệu nợ xấu thể hiện trong báo cáo tài chính công bố công khai theo niên độ. Các NHTM cần mạnh tay trích lập dự phòng rủi ro tín dụng sát với thực chất các khoản nợ đã được cơ cấu lại, đồng thời thực hiện nghiêm túc Thông tư số 03/2021/TT-NHNN, cơ cấu lại nợ thực chất cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2017). *Nghị quyết số 42/2017-QH14, ngày 21/6/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng*
2. Chính phủ (2021). *Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19*
3. Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 07/7/2021 quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19*
4. Ngân hàng Nhà nước (2020). *Thông tư số 01/2020/TT-NHNN, ngày 13/3/2020 quy định về tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ cho khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19*
5. Ngân hàng Nhà nước (2021). *Thông tư số 14/2021/TT-NHNN, ngày 07/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN, ngày 13/3/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19*
6. Ngân hàng Nhà nước (2022). *Tin tức - Sự kiện giai đoạn 2016-2021*, truy cập từ www.sbv.gov.vn
7. Các ngân hàng thương mại (2022). *Báo cáo tài chính quý II và quý III/2021*, truy cập từ website của các ngân hàng thương mại
8. Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (2022). *Thông tin về thị trường tiền tệ*, truy cập từ www.vnba.org.vn
9. Tổng cục Thống kê (2022). *Số liệu phát triển kinh tế - xã hội hàng tháng và các năm, từ năm 2018 đến 2021*, truy cập từ www.gso.gov.vn